TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **44**/2018/QĐST-DS	*Bù Gia Mập, ngày 01 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 79/2018/TLST-DS ngày 07 tháng 8 năm 2018

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* **Bà Hoàng Thị P**, sinh năm 1939 ; địa chỉ: Thôn C, xãT, huyện B, tỉnh P

* *Bị đơn:* **Bà Phan Thị Hồng Th**, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn X, xã T huyện B, tỉnh P

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Bà Phan Thị Hồng Th đồng ý trả cho bà Hoàng Thị P số tiền 36.000.000 *(Ba mươi sáu triệu)* đồng

2.2. Về thời hạn trả nợ:

Vào ngày mùng 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/10/2018 bà Phan Thị Hồng Th có nghĩa vụ trả cho bà Hoàng Thị P số tiền 1.500.000 *(Một triệu năm trăm nghìn)* đồng cho đến khi trả hết nợ.

Trong trường hợp bà Phan Thị Hồng Th vi phạm nghĩa vụ trả nợ một lần trong các lần thỏa thuận thì bà P được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước thi hành toàn bộ số tiền nợ tại thời điểm yêu cầu tương ứng với số tiền chưa thi hành.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: là 900.000 *(Chín trăm nghìn)* đồng, hai bên thỏa thuận bà Phan Thị Hồng Th phải chịu.

Trả lại cho bà Hoàng Thị P số tiền tạm ứng án phí là 962.500 *(Chín trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng)* đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0018429 ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Bù Gia Mập;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ TUYẾT